

NHÀN

(NGUYỄN BÌNH KHIÊM)

I – BÀI TẬP

1. Tìm những chi tiết (cách sống, cách sinh hoạt, quan niệm sống,...) thể hiện lối sống nhàn dật trong bài thơ.

2. Câu hỏi 2, sách giáo khoa, trang 171.

3. Đối chiếu với bài thơ *Tỏ lòng* của Phạm Ngũ Lão, anh (chị) thấy hai lí tưởng trái ngược nhau. Vậy giá trị bài thơ của Nguyễn Bình Khiêm thể hiện ở điểm nào ?

103

- Nhịp sống của con người hài hoà với nhịp điệu của thiên nhiên, bốn mùa.

- Vẻ đẹp thanh cao : coi thường danh lợi, phú quý, đứng cao hơn phú quý.

4. Câu thơ thể hiện tư tưởng xem công danh phú quý không phải là giá trị đích thực (chỉ như một giấc chiêm bao mà thôi). Đó không phải là lí tưởng sống của người quân tử.

5. Trong bài thơ tuy không có chữ "nhàn" nào nhưng mọi hình ảnh, từ ngữ, giọng điệu,... đều thể hiện tư tưởng, triết lí sống nhàn dật, thanh cao. Nhan đề bài thơ (*Nhàn*) thể hiện rất ngắn gọn, súc tích tư tưởng này.

4. Giải thích câu thơ : "Nhìn xem phú quý tựa chiêm bao".

5. Suy nghĩ vì sao trong bài thơ không có chữ "nhàn" nào mà lại đặt nhan đề là *Nhàn* ?

II – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

1. *Nhàn* không giản đơn là sự nhàn rỗi, không có việc gì làm, không có gì phải lo nghĩ như ngày nay người ta thường hiểu mà là một nét văn hoá của các bậc trí thức thời xưa. *Nhàn* là lối sống thú vị của người xưa khi con người được tự do, tự tại, không bị câu thúc, ràng buộc, tìm được sự hoà hợp với thiên nhiên xung quanh. Ở đây có cái thú, cái đẹp, có sự giải thoát khỏi gò bó của đời thường, của danh lợi, có sự hoà hợp giữa tinh thần (tâm) và thể xác (thân).

Lối sống nhàn dật trong bài thể hiện qua các chi tiết : sống ung dung, thư thái với những công việc đời thường bình dị, những thú tiêu khiển nhẹ nhàng : cuốc đất, câu cá,...; đến những nơi vắng vẻ, xa lánh chốn lao xao ; sinh hoạt hằng ngày giản dị, mùa nào thức nấy ; không coi trọng công danh, phú quý (coi phú quý như chiêm bao), trong lòng không bận chút cơ mưu, tư dục.

2. Đọc chú thích về *chốn lao xao* để suy ra ý nghĩa của hình ảnh *nơi vắng vẻ*. Lưu ý : nói *đến chốn lao xao* là nói ý chạy theo danh lợi, cầu vinh hoa phú quý, còn *tìm nơi vắng vẻ* là để cho thân thể và tâm hồn được yên vui, thanh thản.

Quan niệm "khôn" và "dại" của tác giả khác đời vì đây là cách nói ngược với giọng mỉa mai. "Dại" đây chính là *khôn*, "khôn" chính lại là *dại*.

3. Hai lí tưởng khác nhau như trên gắn liền với hai cách ứng xử của nhà nho trước thời cuộc. Ngày xưa, khi thời thịnh, vua sáng thì bề tôi ra sức phò trợ, còn khi thời suy, vua không được lòng dân thì kẻ sĩ đi ẩn dật, tìm nơi vắng vẻ để giữ cho thân thể an nhàn, tâm hồn trong sạch.

"Thú nhàn" là một chủ đề rất phổ biến trong thơ văn thời trung đại. Đây là một nét tư tưởng và văn hoá rất sâu sắc của người xưa. Sống nhàn là sống hợp với tự nhiên, hợp với tu dưỡng nhân cách, có điều kiện sáng tác văn thơ, có điều kiện dưỡng sinh, kéo dài tuổi thọ. Sống nhàn đem lại niềm vui thanh cao, lành mạnh cho con người. Sống nhàn, tìm thú nhàn là cả một triết lí sống và nghệ thuật sống của người xưa.

Vẻ đẹp của "thú nhàn" trong bài thơ của Nguyễn Bình Khiêm thể hiện ở :

- Tinh thần tự do lựa chọn cách sống cho mình, tự đề cao mình.